

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1002/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 07/8/2017

V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nhung

Ông Bùi Quang Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2017 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 548/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Bích L, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 1, ấp B, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Biện Văn N, sinh năm 1975

Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ: X 500-1 Korea CT N.K.M

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của nguyên đơn bà Trịnh Thị Bích L:

Bà và ông Biện Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn tại xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13 tháng 7 năm 2001 vào sổ đăng ký kết hôn số 83 quyển số 01/001.

Sau khi kết hôn ông bà chung sống với nhau được 02 năm. Đến năm 2003, ông Biện Văn N đi xuất khẩu lao động sang Hàn Quốc. Từ khi Ông N đi cho đến nay không có liên lạc về gia đình.

Do cuộc sống xa cách nên tình cảm vợ chồng không còn, hay xảy ra mâu

thuần nên bà đề nghị Tòa án được ly hôn với ông Biện Văn N để ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về con chung: Có 01 con chung tên Biện Thị Anh T, sinh ngày 09/03/2003 hiện đang sống cùng bà ở Việt Nam. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được quyền chăm sóc và nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Biện Văn N cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong Đơn xin giải quyết ly hôn vắng mặt ngày 15/6/2017 ông Biện Văn N thừa nhận quan hệ hôn nhân như bà Trịnh Thị Bích L trình bày và cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L.

Về con chung: Ông N và bà L thỏa thuận giao con chung Biện Thị Anh T, sinh ngày 09/03/2003 cho bà L chăm sóc và nuôi dưỡng. Ông N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ông Biện Văn N có Đơn xin vắng mặt ngày 15/6/2017; bà Trịnh Thị Bích L có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 11/7/2017 nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Trịnh Thị Bích L có đủ căn cứ để xác định:

Quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trịnh Thị Bích L và ông Biện Văn N ngày 13/7/2017 vào sổ đăng ký kết hôn số 83 quyển số 01/001 thì hôn nhân giữa bà L với Ông N là hôn nhân hợp pháp.

Bà L yêu cầu được ly hôn ông Biện Văn N vì xa cách lâu ngày, tình cảm vợ chồng không còn, thường hay phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống. Từ khi Ông N đi lao động tại Hàn Quốc đến nay ông chưa một lần về thăm gia đình nên ông cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L.

Do mâu thuẫn, bất đồng không giải quyết được, điều kiện sống mỗi người mỗi nơi, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Có 01 con chung là Biện Thị Anh T, sinh ngày 09/03/2003. Hiện nay, trẻ Biện Thị Anh T đang sống với bà L tại Việt Nam. Ông N và bà L thỏa thuận giao con chung là Biện Thị Anh T cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và Ông N không phải cấp dưỡng nuôi con

chung. Và trẻ Biện Thị Anh T cũng có nguyện vọng là sống cùng với mẹ. Đây là sự tự nguyện của cả nguyên đơn và bị đơn dựa trên ý chí cá nhân, không bị ai ép buộc, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, cần chấp nhận sự thỏa thuận của các bên, giao con chung cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Trịnh Thị Bích L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trịnh Thị Bích L.

Quan hệ hôn nhân: Bà Trịnh Thị Bích L được ly hôn với ông Biện Văn N.

Về con chung: Có 01 con chung là Biện Thị Anh T, sinh ngày 09/03/2003. Giao con chung là trẻ Biện Thị Anh T cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành .

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trịnh Thị Bích L không yêu cầu ông Biện Văn N cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Biện Văn N.

Ông Biện Văn N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

Vì quyền và lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trịnh Thị Bích L chịu 300.000 đồng được căn trừ vào Biên lai thu số 0033816 ngày 23/03/2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Trịnh Thị Bích L nhận tổng đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Biện Văn N thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND xã L, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên